

Quảng Nam, ngày 31 tháng 01 năm 2024

BẢN TIN DỰ BÁO, CẢNH BÁO THỜI TIẾT ĐIỂM ĐẾN 10 NGÀY TẠI  
CÁC ĐỊA PHƯƠNG QUẢNG NAM TỪ NGÀY 01/02/2024 ĐẾN NGÀY 10/02/2024

1. Diễn biến các hình thể thời tiết chính ảnh hưởng đến khu vực trong 10 ngày tới:

Dự báo hình thể thời tiết trong 24 - 48 giờ tới: Chịu ảnh hưởng của phần phía Tây Nam áp cao lạnh lục địa suy yếu.  
Nhận định hình thể thời tiết từ ngày 03 đến 10/02/2024: Chịu ảnh hưởng của phần phía Tây Nam cao lạnh lục địa suy yếu, lệch Đông, từ ngày 05/02 chịu ảnh hưởng của phần phía Nam rãnh áp thấp có trục 26 - 28 độ Vĩ Bắc sau bị nén, đến ngày 08/02 chịu ảnh hưởng của áp cao lạnh lục địa tăng cường mạnh.

Khả năng tác động:

Những ngày ảnh hưởng của không khí lạnh các địa phương trong tỉnh có mưa, mưa rào, đêm và sáng trời rét. Nền nhiệt độ xuống thấp có thể ảnh hưởng đến sức khỏe của Nhân dân, nhất là người già và trẻ em; ảnh hưởng vật nuôi và cây trồng. Gió mạnh trên biển ảnh hưởng tới các hoạt động của tàu thuyền và hoạt động khác trên biển.  
Những ngày áp cao lạnh lục địa suy yếu, một số nơi khả năng xuất hiện sương mù, các phương tiện giao thông cần chú ý giảm tầm nhìn trong sương mù.

2. Dự báo, cảnh báo thời tiết điểm:

| Địa điểm dự báo | Đêm 31/01/2024 |   |              |       |     |      |        | Ngày 01/02/2024 |   |              |       |     |      |        | 02/02/2024 |      |              |       |     |        | 03/02/2024 |      |              |       |     |        |
|-----------------|----------------|---|--------------|-------|-----|------|--------|-----------------|---|--------------|-------|-----|------|--------|------------|------|--------------|-------|-----|--------|------------|------|--------------|-------|-----|--------|
|                 | Tmin           | R | Xác suất mưa | H.gió | Tđộ | Đ.ẩm | T.tiết | Tmax            | R | Xác suất mưa | H.gió | Tđộ | Đ.ẩm | T.tiết | Tmin       | Tmax | Xác suất mưa | H.gió | Tđộ | T.tiết | Tmin       | Tmax | Xác suất mưa | H.gió | Tđộ | T.tiết |
| Tp Tam Kỳ       | 20             | 0 | 0            | NE    | 3   | 97   | 1083   | 29              | 0 | 0            | NE    | 3   | 65   | 2002   | 21         | 27   | 0            | NE    | 3   | 1083   | 21         | 28   | 0            | NE    | 3   | 1083   |
| Tp Hội An       | 20             | 0 | 0            | NE    | 3   | 96   | 1083   | 27              | 0 | 0            | NE    | 3   | 65   | 2002   | 21         | 25   | 0            | NE    | 3   | 1083   | 21         | 26   | 0            | NE    | 3   | 1083   |
| Tx Điện Bàn     | 22             | 0 | 0            | NE    | 3   | 93   | 1083   | 28              | 0 | 0            | NE    | 3   | 63   | 2002   | 22         | 26   | 0            | NE    | 3   | 1083   | 22         | 27   | 0            | NE    | 3   | 1083   |
| TT Núi Thành    | 22             | 0 | 0            | NE    | 3   | 97   | 1083   | 30              | 0 | 0            | NE    | 3   | 63   | 2002   | 22         | 28   | 0            | NE    | 3   | 1083   | 22         | 29   | 0            | NE    | 3   | 1083   |
| TT Trà My       | 19             | 0 | 0            | NE    | 1   | 98   | 1083   | 29              | 0 | 0            | NE    | 1   | 65   | 2002   | 20         | 26   | 0            | NE    | 1   | 1083   | 20         | 27   | 0            | NE    | 1   | 1083   |
| TT Thạnh Mỹ     | 19             | 0 | 0            | NE    | 1   | 97   | 1083   | 30              | 0 | 0            | NE    | 1   | 63   | 2002   | 20         | 27   | 0            | NE    | 1   | 1083   | 20         | 28   | 0            | NE    | 1   | 1083   |
| TT Prao         | 19             | 0 | 0            | NE    | 1   | 97   | 1083   | 29              | 0 | 0            | NE    | 1   | 65   | 2002   | 20         | 26   | 0            | NE    | 1   | 1083   | 20         | 27   | 0            | NE    | 1   | 1083   |

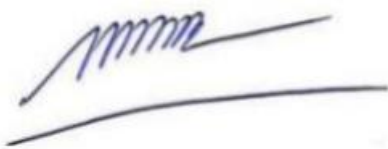
| Địa điểm dự báo | 04/02/2024 |      |              |        | 05/02/2024 |      |              |        | 06/02/2024 |      |              |        | 07/02/2024 |      |              |        | 08/02/2024 |      |              |        | 09/02/2024 |      |              |        | 10/02/2024 |      |              |        | Tổng lượng mưa |
|-----------------|------------|------|--------------|--------|------------|------|--------------|--------|------------|------|--------------|--------|------------|------|--------------|--------|------------|------|--------------|--------|------------|------|--------------|--------|------------|------|--------------|--------|----------------|
|                 | Tmin       | Tmax | Xác suất mưa | T.tiết | Tmin       | Tmax | Xác suất mưa | T.tiết | Tmin       | Tmax | Xác suất mưa | T.tiết | Tmin       | Tmax | Xác suất mưa | T.tiết | Tmin       | Tmax | Xác suất mưa | T.tiết | Tmin       | Tmax | Xác suất mưa | T.tiết | Tmin       | Tmax | Xác suất mưa | T.tiết |                |
| Tp Tam Kỳ       | 21         | 29   | 0            | 2001   | 21         | 30   | 0            | 2001   | 21         | 31   | 0            | 2001   | 21         | 31   | 0            | 2001   | 22         | 29   | 95           | 4301   | 21         | 26   | 95           | 4301   | 19         | 24   | 95           | 4301   | 40             |
| Tp Hội An       | 21         | 28   | 0            | 2001   | 21         | 29   | 0            | 2001   | 21         | 30   | 0            | 2001   | 22         | 30   | 0            | 2001   | 22         | 28   | 95           | 4301   | 21         | 25   | 95           | 4301   | 19         | 22   | 95           | 4301   | 30             |
| Tx Điện Bàn     | 22         | 29   | 0            | 2001   | 22         | 30   | 0            | 2001   | 22         | 30   | 0            | 2001   | 23         | 30   | 0            | 2001   | 23         | 29   | 95           | 4301   | 22         | 25   | 95           | 4301   | 20         | 23   | 95           | 4301   | 30             |
| TT Núi Thành    | 22         | 30   | 0            | 2001   | 22         | 31   | 0            | 2001   | 22         | 31   | 0            | 2001   | 22         | 31   | 0            | 2001   | 23         | 29   | 95           | 4301   | 22         | 26   | 95           | 4301   | 20         | 24   | 95           | 4301   | 40             |
| TT Trà My       | 20         | 28   | 0            | 2001   | 20         | 29   | 0            | 2001   | 20         | 30   | 0            | 2001   | 21         | 30   | 0            | 2001   | 21         | 28   | 95           | 4301   | 21         | 25   | 95           | 4301   | 18         | 23   | 95           | 4301   | 30             |
| TT Thạnh Mỹ     | 20         | 29   | 0            | 2001   | 20         | 29   | 0            | 2001   | 20         | 30   | 0            | 2001   | 21         | 30   | 0            | 2001   | 21         | 28   | 95           | 4301   | 21         | 25   | 95           | 4301   | 18         | 24   | 95           | 4301   | 25             |
| TT Prao         | 20         | 28   | 0            | 2001   | 20         | 29   | 0            | 2001   | 20         | 29   | 0            | 2001   | 21         | 29   | 0            | 2001   | 20         | 27   | 95           | 4301   | 20         | 24   | 95           | 4301   | 18         | 23   | 95           | 4301   | 20             |

Thời gian ban hành bản tin tiếp theo 15h30, ngày 01/02/2024

Tin phát lúc: 15h30

- Nơi nhận:
- VP Tỉnh uỷ;
  - VP UBND tỉnh;
  - VP BCH PCTT&TKCN tỉnh;
  - Đài PT-TH tỉnh;
  - Sở TN&MT tỉnh;
  - Phòng DB Đài KV;
  - Các trạm KTTV trực thuộc;
  - Vụ QLDB;
  - Trung tâm TT&DL KTTV;
  - Lưu Đài tỉnh.

Người chịu trách nhiệm  
ban hành bản tin



Nguyễn Mạnh Hà

**PHỤ LỤC: QUY ĐỊNH BỘ MÃ DÙNG ĐỂ DIỄN GIẢI HIỆN TƯỢNG THỜI TIẾT**

| <b>Mã</b>   | <b>Hiện tượng thời tiết</b>                | <b>Biểu tượng</b>                                                                   | <b>Mã</b>   | <b>Hiện tượng thời tiết</b>        | <b>Biểu tượng</b>                                                                     |
|-------------|--------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------------------|-------------|------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------|
| <b>0001</b> | Quang mây, không mưa                       |    | <b>2301</b> | Có mây, có mưa rào                 |    |
| <b>0002</b> | Quang mây, ngày trời nắng                  |                                                                                     | <b>2302</b> | Có mây, ngày có mưa rào            |                                                                                       |
| <b>0003</b> | Quang mây, đêm không mưa                   |    | <b>2303</b> | Có mây, đêm có mưa rào             |    |
| <b>0011</b> | Quang mây, trời nắng nóng                  |    | <b>2501</b> | Có mây, có mưa rào và dông         |    |
| <b>0012</b> | Quang mây, ngày nắng nóng                  |                                                                                     | <b>2502</b> | Có mây, ngày có mưa rào và dông    |                                                                                       |
| <b>0021</b> | Quang mây, trời nắng nóng gay gắt          |    | <b>2503</b> | Có mây, đêm có mưa rào và dông     |    |
| <b>0022</b> | Quang mây, ngày nắng nóng gay gắt          |                                                                                     | <b>4001</b> | Nhiều mây, không mưa               |    |
| <b>0031</b> | Quang mây, trời nắng nóng đặc biệt gay gắt |    | <b>4041</b> | Nhiều mây, không mưa; trời rét     |    |
| <b>0032</b> | Quang mây, ngày nắng nóng đặc biệt gay gắt |                                                                                     | <b>4051</b> | Nhiều mây, không mưa; trời rét đậm |   |
| <b>1001</b> | Ít mây, không mưa                          |  | <b>4061</b> | Nhiều mây, không mưa; trời rét hại |  |
| <b>1002</b> | Ít mây, ngày trời nắng                     |                                                                                     | <b>4341</b> | Nhiều mây, có mưa; trời rét        |  |
| <b>1003</b> | Ít mây, đêm không mưa                      |  | <b>4351</b> | Nhiều mây, có mưa; trời rét đậm    |  |
| <b>1011</b> | Ít mây, trời nắng nóng                     |  | <b>4361</b> | Nhiều mây, có mưa; trời rét hại    |  |

|      |                                         |                                                                                     |      |                                                                                  |                                                                                       |
|------|-----------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------------------|------|----------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------|
| 1012 | Ít mây, ngày nắng nóng                  |                                                                                     | 4391 | Nhiều mây, có mưa; trời rét hại kèm khả năng băng giá, mưa tuyết                 |    |
| 1021 | Ít mây, trời nắng nóng gay gắt          |    | 4091 | Nhiều mây, không mưa; trời rét hại kèm khả năng sương muối                       |    |
| 1022 | Ít mây, ngày nắng nóng gay gắt          |                                                                                     | 4101 | Nhiều mây, có mưa phùn                                                           |    |
| 1031 | Ít mây, trời nắng nóng đặc biệt gay gắt |    | 4181 | Nhiều mây, có mưa phùn và sương mù                                               |    |
| 1032 | Ít mây, ngày nắng nóng đặc biệt gay gắt |                                                                                     | 4201 | Nhiều mây, có mưa nhỏ                                                            |    |
| 1081 | Ít mây, có sương mù                     |    | 4301 | Nhiều mây, có mưa, mưa rào                                                       |    |
| 1082 | Ít mây, ngày có sương mù                |                                                                                     | 4401 | Nhiều mây, có mưa vừa                                                            |    |
| 1083 | Ít mây, đêm có sương mù                 |   | 4541 | Nhiều mây, có mưa dông                                                           |   |
| 2001 | Có mây, không mưa                       |  | 4601 | Nhiều mây, có mưa to                                                             |  |
| 2002 | Có mây, ngày không mưa                  |                                                                                     | 4701 | Có mưa đá                                                                        |  |
| 2003 | Có mây, đêm không mưa                   |  | 4571 | Nhiều mây, có mưa dông; trong cơn dông có khả năng xảy ra tố, lốc, gió giật mạnh |  |